
Bản án số: 15/2018/DS-ST
Ngày 21-6-2018
“V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Danh Thị Kiều Oanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Văn Liêm**

2. Bà **Vũ Thị Đào.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thùy Linh** là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2018/TLST-DS, ngày 22 tháng 3 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXX-ST ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Hồ Thạch V**, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang

Bị đơn: ông **Nguyễn Hoàng B**, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn yêu cầu khởi kiện đề ngày 01/3/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn anh **Hồ Thạch V** trình bày như sau: Từ năm 2011 đến năm 2016 ông **Nguyễn Hoàng B** có đến cửa hàng của anh **V** mua thiếu và trả tiền phân bón, thuốc trừ sâu nhiều lần. Tính đến ngày 20/7/2017 thì ông **Hoàng B** còn nợ anh **V** tổng cộng số tiền 57.737.000đồng. Ông **Hoàng B** hẹn đến hè thu năm 2016 sẽ trả đủ nhưng đến hẹn ông **Hoàng B** không thực hiện, anh **V** có yêu cầu ông **Hoàng B** trả nợ nhiều lần nhưng ông **B** vẫn không trả. Số tiền nợ này không liên quan đến vợ ông **Hoàng B** vì ông **Hoàng B** canh tác ruộng riêng với vợ, vì vậy anh **V** không yêu cầu Tòa án đưa vợ ông **Hoàng B** vào tham gia tố tụng trong vụ kiện này.

Nguyện vọng: Anh **Hồ Thạch V** yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông **Nguyễn Hoàng B** phải trả số tiền nợ 57.737.000đồng và lãi suất từ ngày

21/7/2016 đến ngày 21/6/2018 bằng $57.737.000\text{đồng} \times 0,75\% \times 23 \text{ tháng} = 9.959.000\text{đồng}$, trả đủ một lần.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng B trình bày: Ông thống nhất với một phần yêu cầu khởi kiện của anh V. Ông thừa nhận có mua thiếu vật tư nông nghiệp của anh V nhiều lần, tính đến tháng 7/2016 thì ông còn nợ anh V số tiền 57.737.000đồng.

Nguyện vọng: Ông Nguyễn Hoàng B đồng ý trả số tiền 57.737.000đồng cho anh V nhưng do hoàn cảnh khó khăn thất mùa nên ông Nguyễn Hoàng B xin hện trả dần mỗi năm 10.000.000đồng cho đến khi hết nợ và ông Hoàng B không đồng ý trả lãi theo yêu cầu của anh V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa anh Hồ Thạch V và ông Nguyễn Hoàng B là “Tranh chấp hợp đồng mua bán” được quy định tại Điều 430 BLDS còn trong thời hiệu khởi kiện đúng theo quy định pháp luật. Ông Hoàng B thừa nhận có mua thiếu vật tư nông nghiệp của anh V số tiền gốc 57.737.000đồng nên đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xác định đây là sự thật.

[2] Về nội dung: Từ năm 2011 đến năm 2016 ông Nguyễn Hoàng B có đến cửa hàng bán vật tư nông nghiệp của anh V mua thiếu và trả tiền phân bón, thuốc trừ sâu nhiều lần. Tính đến ngày 20/7/2017 thì ông Hoàng B còn nợ anh V tổng cộng số tiền 57.737.000đồng, ông Hoàng B hện đến hè thu năm 2016 sẽ trả đủ nhưng đến hện ông Hoàng B không thực hiện anh V có yêu cầu anh Hoàng Ba trả nợ nhiều lần nhưng ông B vẫn không trả. Số tiền nợ này được ông Nguyễn Hoàng B thừa nhận. Với việc tự nguyện giao kết hợp đồng mua bán giữa hai bên là phù hợp theo Điều 430 Bộ luật dân sự và phát sinh hiệu lực thi hành. Xét yêu cầu của anh V yêu cầu ông Nguyễn Hoàng B phải trả cho bà số tiền gốc là 57.737.000đồng và lãi suất $57.737.000\text{đồng} \times 0,75\% \times 23 \text{ tháng} = 9.959.000\text{đồng}$ là có cơ sở chấp nhận.

Xét yêu cầu của ông Nguyễn Hoàng B thừa nhận còn nợ anh V 57.737.000đồng nhưng hiện nay do hoàn cảnh khó khăn nên ông Hoàng B xin hện trả dần mỗi năm 10.000.000đồng cho đến khi hết nợ và không đồng ý trả lãi theo yêu cầu của anh V nhưng không được anh V chấp nhận nên HĐXX không có cơ sở xem xét mà cần áp dụng Điều 440 Bộ luật dân sự buộc anh V phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc và lãi 67.696.000đồng cho anh V là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về án phí dân sự có giá ngạch trong tổng số tiền phải trả là $67.696.000\text{đồng} \times 5\% = 3.384.000\text{đồng}$ buộc ông Nguyễn Hoàng B phải nộp.

Anh V được nhận lại 1.443.000đồng theo biên lai thu số 0001852 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, 433, 440, 468, 688 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

***Tuyên bố:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xử: Buộc ông Nguyễn Hoàng B phải có nghĩa vụ trả cho anh Hồ Thạch V số tiền gốc 57.737.000đồng (Năm mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn đồng) và lãi 9.959.000đồng (Chín triệu chín trăm năm mươi chín ngàn đồng).

Kể từ ngày anh V có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Hoàng B chưa trả đủ số tiền nêu trên thì ông Hoàng B còn phải chịu lãi suất theo mức lãi quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

*** Về án phí dân sự có giá ngạch** buộc ông Nguyễn Hoàng B phải nộp 3.384.000đồng (Ba triệu ba trăm tám mươi bốn ngàn đồng).

Anh V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 1.443.000đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001852 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

“Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 9, Điều 7, Điều 7a, 7b Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

* Báo cho anh V, ông Hoàng B biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án ngày 21/6/2018.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân :

-Tòa án tỉnh Kiên Giang;

-VKS huyện Gò Quao;

-Chi cục THADS huyện Gò Quao;

- UBND Vĩnh Hòa Hưng Bắc;

-Các đ-ơng sự;

-L-u hồ sơ.

(Đã ký)

Danh Thị Kiều Oanh